



**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY  
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026**

**Kính thưa các quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông!**

Căn cứ Điều lệ Công ty, thay mặt Ban Giám đốc Công ty tôi xin trình bày báo cáo của Ban Giám đốc trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ cùng các giải pháp thực hiện cho năm kế hoạch 2026 của Công ty gồm những nội dung sau:

**I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2025:**

**1. Những thuận lợi:**

Tập đoàn sớm phê duyệt Kế hoạch thăm dò, khảo sát năm 2025 để các đơn vị chủ động triển khai. Công tác giải quyết các vướng mắc trong quá trình cấp phép thăm dò được lãnh đạo TKV sát sao, chỉ đạo các đơn vị tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ. Các đơn vị chủ đầu tư quan tâm đến công tác phát triển tài nguyên của đơn vị và tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thực hiện triển khai các đề án, phương án thăm dò, khảo sát...

Công ty đã thực hiện tinh gọn bộ máy từ 2 cấp về 1 cấp, là tiền đề cho việc sử dụng lao động và các nguồn lực hợp lý, nâng cao năng suất, tiết giảm chi phí.

Ban lãnh đạo điều hành Công ty luôn bám sát các nhiệm vụ trọng tâm, định hướng, đưa ra các giải pháp và quyết liệt chỉ đạo các bộ phận, phòng ban chuyên môn để thực hiện thắng lợi từng nhiệm vụ sản xuất.

Công ty chủ động tìm hiểu nhu cầu của các đơn vị chủ đầu tư để tiến hành các thủ tục pháp lý triển khai các Đề án, phương án mới và tìm kiếm thêm công việc ngoài kế hoạch TDKS của Tập đoàn.

Công ty có đội ngũ cán bộ, người lao động có trình độ, lành nghề, gắn bó với Công ty, đã có kinh nghiệm lâu năm trong các lĩnh vực như: Lập phương án; thi công khoan thăm dò tại các vùng như Quảng Ninh, Lạng Sơn, Lào Cai, Bắc Kạn...; lập báo cáo tổng kết các đề án thăm dò; phân tích các loại mẫu than, khoáng sản; công tác đo vẽ trắc địa, ĐVL...

Tập thể cán bộ, người lao động trong Công ty luôn giữ vững tinh thần đoàn kết, nỗ lực khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD.

## **2. Những khó khăn:**

Tuy nhiên trong năm 2025 Công ty cũng gặp một số khó khăn trong công tác sản xuất kinh doanh như:

Đặc thù của công tác thăm dò địa chất, các khai trường sản xuất chủ yếu ở khu vực rừng núi hiểm trở đời sống người lao động còn gặp nhiều khó khăn chủ yếu sinh hoạt trong lán trại tạm;

Việc tuyển dụng công nhân mới gặp nhiều khó khăn;

Công ty mới thực hiện mô hình hoạt động 1 cấp (01/7/2025) nên một số bộ phận lao động còn chưa kịp thích ứng với điều kiện công việc mới, tâm lý còn dao động; công tác kiểm kê, bàn giao thiết bị, tài sản, con người ... gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong năm 2025 thời gian nghỉ chờ việc có giảm nhưng không đáng kể.

Các điều kiện khó khăn do khách quan mang lại như điều kiện thi công phân tán trên địa bàn nhiều tỉnh như Quảng Ninh, Lạng Sơn, Bắc Kạn, địa tầng thi công ngày càng phức tạp, nhiều công trình có chiều sâu lớn (hơn 1.000m), khoan qua lớp thải dày và nhiều đường lò, khu vực thăm dò thiếu nước phục vụ thi công và sinh hoạt ... Nên phát sinh nhiều chi phí vật tư, thuê vận chuyển máy, vận chuyển nước... thời tiết cực đoan, mưa lũ diễn biến cực đoan nên ảnh hưởng nhiều đến tiến độ thi công các công trình thăm dò.

## **3. Kết quả thực hiện**

### **3.1. Công tác lãnh chỉ đạo:**

Đảng ủy Công ty đã bám sát các chỉ đạo của cấp trên, chủ động ban hành các nghị quyết, quy chế và văn bản hướng dẫn nhằm định hướng cho toàn bộ hoạt động của Công ty. Trên cơ sở đó, Ban Giám đốc và các phòng chuyên môn đã cụ thể hóa thành kế hoạch triển khai chi tiết, phân công nhiệm vụ rõ ràng, đảm bảo công tác quản lý, điều hành thống nhất và hiệu quả.

Công tác lãnh đạo được triển khai đồng bộ, quyết liệt, kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các phòng, phân xưởng nghiêm túc chấp hành các quy định, duy trì kỷ luật, kỷ cương, đồng thời chủ động đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sản xuất.

Nhờ sự phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy và Hội đồng quản trị, các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty đã được triển khai đúng hướng, đảm bảo tiến độ và chất lượng, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của năm.

### **3.2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:**

#### **3.2.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Ban lãnh đạo Công ty đã bám sát kế hoạch phối hợp SXKD năm 2025 và kế hoạch điều hành tăng trưởng năm 2025, Nghị quyết số 38/NQ-VBG-HĐQT ngày 24/4/2025 về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2025 để chỉ đạo sản xuất và đưa ra các giải pháp đồng bộ, quyết liệt và linh hoạt; chú trọng các biện pháp tổ chức thi công, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và an toàn.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	86.000	86.000	100%	
2	Sản lượng	Mét	26.823	33.099	123%	
3	Tổng Doanh thu	Tr.đ	180.449	233.463	129%	
4	LN trước thuế	Tr.đ	2.509	3.869	154%	
5	Cổ tức phân phối	%	1	1,5	150%	
6	Lao động bình quân	Người	330	304	92%	
7	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.444	18.570	138%	
8	Đầu tư XDCB:					
	- Theo NQ	Trđ	14.565	11.273	77%	
	- KH điều chỉnh	Trđ	11.273	11.273	100%	
9	Tuyển dụng LĐ	Người	23	16	70%	

**3.2.2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu SXKD 2021-2025**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	86.000	86.000	86.000	86.000	86.000
2	Sản lượng	Mét	29.099	33.148	33.479	29.124	33.099
3	Tổng Doanh thu	Tr.đ	140.261	184.243	171.241	196.913	233.463
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	732	4.960	2.408	2.699	3.869
5	Cổ tức phân phối	%	0	3,5	1	1	1,5
6	Lao động bình quân	Người	390	370	350	340	304
7	Thu nhập tiền lương BQ	Ng.đ/ng-thg	9.274	12.130	12.061	14.897	18.570
8	Đầu tư XDCB	Tr.đ	5.371	4.126	3.745	7.328	11.273

**3.3. Đánh giá chi tiết theo các mặt công tác**

**3.3.1. Công tác điều hành sản xuất**

Trên cơ sở kế hoạch Tập đoàn giao, Công ty đã xây dựng kế hoạch điều hành

sản xuất hằng tháng, hằng quý giao nhiệm vụ cho các phòng, trên cơ sở đó các đơn vị triển khai nhiệm vụ cụ thể, tuân thủ kỷ luật điều hành của Ban lãnh đạo. Cùng với sự phối hợp của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên đã tổ chức phát động tháng công nhân và sự đồng thuận của toàn thể người lao động trong Công ty thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, phát huy sự lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách, chăm lo đời sống, việc làm, tiền lương cho NLĐ.

Tăng cường công tác quản trị chi phí, quản lý đầu tư, thực hiện quy chế khoán và tiết kiệm chi phí.

Công tác điều hành rất quyết liệt và linh hoạt, thông qua triển khai công cụ KPI để đánh giá hiệu quả công việc đối với các bộ phận, thay đổi tư duy làm việc, chủ động hơn, phối hợp giữa các phòng/bộ phận chặt chẽ hơn, kiểm tra đôn đốc sát sao, góp phần nâng cao hiệu quả làm việc rõ rệt.

### **3.3.1.1. Công tác kỹ thuật**

#### **a) Công tác địa chất:**

- Triển khai thành lập các PA TDKT, tổ chức thực hiện công việc thuộc báo cáo chuyên đề, thực hiện lập các Đề án thăm dò năm 2025 theo đúng tiến độ và chất lượng đảm bảo công tác mở việc cho Công ty trong lĩnh vực thi công; lập các báo cáo địa chất như: Báo cáo kiểm kê trữ lượng Uông Bí; báo cáo kiểm kê trữ lượng mỏ than Nam Mẫu; báo cáo kiểm kê trữ lượng mỏ than Khe Tam; báo cáo tổng kết kết quả thăm dò mỏ than Khe Sim - Tổng công ty Đông Bắc. Trong năm 2025 đã phê duyệt tại Hội đồng TLKSQG được 04 báo cáo kết quả thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ than Núi Béo, báo cáo kết quả TDNCTL mỏ Đồng Vi Kẽm, báo cáo Sát Kíp Tước, báo cáo TDNC mỏ than Khe Sim. Đây là một nỗ lực rất lớn của phòng KTĐC trong năm 2025.

- Triển khai thực hiện công trình scan dữ liệu Địa chất đưa lên hệ thống của TKV.
- Công tác xây dựng Cơ sở dữ liệu khoáng sản.
- Công tác triển khai KLM cuối năm 2025.
- Tổ chức triển khai theo dõi thi công đầy đủ các lỗ khoan tại hiện trường thuộc các đề án/phương án khoan.
- Công tác theo dõi cập nhật kết quả thi công đảm bảo tiến độ thi công và chất lượng công trình, tổ chức nghiệm thu ngay khi có lỗ khoan kết thúc.

#### **b) Công tác sản xuất, an toàn:**

- Chủ động lập phương án thi công cụ thể cho từng công trình. Thường xuyên cử cán bộ đôn đốc, theo dõi các tổ khoan thực hiện đúng phương án và bổ sung cho sát với tình hình thực tế. Do đó chất lượng các lỗ khoan được nâng lên, kịp thời khắc phục xử lý ngay các sự cố, hạn chế số mét khoan hỏng.

- Năm 2025, mặc dù điều kiện thi công gặp nhiều khó khăn, nhưng các tổ khoan đã có nhiều cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo an toàn, năng suất, chất lượng, hiệu quả.

Khối lượng khoan thăm dò đạt 33.099 mk. Trong đó:

Khoan thăm dò than đạt 30.121mk bao gồm các mỏ như: Hà Ráng, Suối Lại, Nam Mẫu, Ưông Bí, Dương Huy, Suối Lại, Hà Ráng Dương Huy, Na Dương.

Khoan thăm dò khoáng sản đạt 2.978 mk tại các mỏ: Kẽm chì Chợ Điền, Chợ Đồn, Bắc Kạn, mỏ Cóc Công ty Apatit,...

Công tác An toàn lao động là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, được Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên quan tâm chỉ đạo quyết liệt, kiểm tra, đôn đốc thường xuyên. Năm 2025, Công ty sản xuất an toàn không để xảy ra sự cố về người và thiết bị.

#### **c) Công tác trắc địa:**

Công tác Trắc địa năm 2025 đã ghi nhận được nhiều kết quả, doanh thu đạt được 26,1 tỷ đồng, cao nhất từ trước đến nay. Có được kết quả như vậy là nhờ sự nỗ lực của toàn bộ CBCNV phòng Trắc địa trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao và việc tìm kiếm thêm nhiệm vụ ngoài kế hoạch của TKV, phòng đã chủ động tham mưu Công ty mở rộng được thêm đối tác như: Công ty than Ưông Bí, Vàng Danh,... nâng tổng số đối tác lên gần 20 đơn vị kể cả Công ty mẹ TKV.

Công tác Trắc địa phục vụ khoan thăm dò luôn được ưu tiên đặt lên hàng đầu, kịp thời những chỉ đạo của Ban Giám đốc về bàn giao vị trí lỗ khoan đúng tiến độ, đo thu công trình lỗ khoan và cập nhật đường nền kịp thời đầy đủ cung cấp tài liệu cho công tác nghiệm thu.

#### **d) Công tác Thí nghiệm:**

Năm 2025 theo sự chỉ đạo của Ban Lãnh đạo công ty. Phòng Thí nghiệm đã đăng ký mở rộng các đối tượng thử nghiệm thêm 22 phép thử, nâng tổng số phép thử được nhận VILAS là 55 phép thử, đáp ứng năng lực để phân tích các loại đối tượng thử như mẫu than, đồng, chì, kẽm, thiếc, sắt, bôxít, đất - đá - quặng, nước, khí.

Tổng số mẫu đã phân tích được năm 2025 : 3.011 mẫu, chủ động tìm việc bên ngoài kế hoạch SXKD của Công ty đạt 398 triệu đồng.

#### **e) Công tác đo địa vật lý:**

Năm 2025 đội đã thực hiện đo địa vật lý tại các phương án, đề án là 29.977,6m, Trong đó đo lắp kiểm tra: 451 m.

Đo độ lệch kiểm tra: 8.396 m.

Đo độ lệch LK khoáng sản: 2.035 mét,

Công tác đo đảm bảo an toàn về phóng xạ và thiết bị đo.

Đo kiểm tra độ lệch các lỗ khoan khi có yêu cầu và độ lệch các đề án khoáng

sản Công ty thi công đảm bảo chất lượng.

**f) Công tác cơ điện, sửa chữa:**

Công tác sửa chữa, bảo dưỡng máy móc thiết bị đã đáp ứng được và kịp thời phục vụ cho sản xuất, áp dụng khoa học công nghệ vào công tác bảo dưỡng sửa chữa trang thiết bị.

Công tác vận chuyển vật tư, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kịp thời và an toàn. Phối hợp với các phòng liên quan trong công tác thiết lập hồ sơ quản lý máy móc.

**3.3.1.2. Công tác nghiệp vụ**

**a) Công tác đầu tư và ứng dụng KHCN trong SXKD:**

Năm 2025 Công ty đã thực hiện 06/07 gói thầu với tổng giá trị thực hiện là 11.273 triệu đồng bằng 77,4% so với ĐHCĐ, bằng 100% kế hoạch điều chỉnh (QĐ 7110/TKV-ĐT ngày 12/12/2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam)

Công ty đã triển khai tin học ở tất cả các khâu và thường xuyên cập nhật các phần mềm địa chất, trắc địa vào nhiệm vụ chuyên môn như: Vgeo Solution trong việc lập báo cáo, đề án địa chất, hoàn công các lỗ khoan; phần mềm quản lý văn bản; phần mềm kế toán mới phù hợp với yêu cầu và quy định hiện hành.

**b) Công tác Kế toán - Thống kê - Tài chính:**

Phòng KTTKTC đã hoàn thành tốt công tác quản lý, điều hành tài chính; tham mưu và điều hành tài chính trong nội bộ linh hoạt, năng động phù hợp với mô hình tổ chức đảm bảo dòng tiền ổn định, đáp ứng kịp thời vốn cho sản xuất và chi trả lương. Hoàn thành đầy đủ báo cáo tài chính, kiểm toán, nghĩa vụ thuế và các chế độ với Nhà nước và trả cổ tức cho các cổ đông đúng kế hoạch. Chủ động nghiên cứu cập nhật và thực hiện kịp thời các thay đổi chính sách thuế mới theo các văn bản hướng dẫn của cơ quan thuế; cập nhật ứng dụng công nghệ 4.0 trong công tác kế toán và tài chính; Từ 01/5/2025 triển khai áp dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Tích cực tham gia công tác bàn giao tài sản, công nợ,... của Chi nhánh trực thuộc về Công ty khi thực hiện sắp xếp mô hình tổ chức 02 cấp thành 01 cấp đảm bảo hoạt động liên tục. Xây dựng và ban hành các quy định, quy chế phục vụ quản lý tài chính.

**c) Công tác Tổ chức, lao động:**

Sau khi Công ty sắp xếp mô hình tổ chức 02 cấp thành 01 cấp theo Công văn số 2250/TKV-TCNS ngày 22/4/2025 của Tập đoàn thì lao động quản lý, gián tiếp đã giảm từ 14,09% xuống còn 10,99%. Tuy nhiên cơ cấu lao động của Công ty vẫn chưa đảm bảo theo quy định của Tập đoàn do lao động công nghệ giảm nhiều trong khi đó việc tuyển dụng lao động công nghệ rất khó khăn.

Công ty đã tuyển dụng được 16 người là lao động công nghệ (công nhân

khoan). Lao động giảm trong kỳ là 44 người, trong đó: 10 lao động quản lý gián tiếp; 02 lao động phục vụ; 03 lao động phụ trợ công nghệ (lao động đơn vị cấp 02 nghỉ do sắp xếp mô hình tổ chức 02 cấp thành 01 cấp); 29 lao động công nghệ.

Công tác đào tạo: Công ty đã cử 86 lượt người lao động tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn (trong đó 60 lượt người tham gia lớp học trực tuyến; 26 lượt người tham gia các lớp học trực tiếp).

Tổ chức thi nâng bậc, giữ bậc cho 41 người và nâng lương cho 10 người.

### **3.3.2. Đánh giá công tác thực hiện chế độ, chính sách đối với NLĐ:**

Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật Nhà nước, Tập đoàn và Thỏa ước lao động tập thể; đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho người lao động trên tất cả các mặt từ tiền lương, thu nhập, ăn ca, bồi dưỡng độc hại đến chăm sóc sức khỏe, thăm quan nghỉ mát và trích nộp các loại bảo hiểm.

Thanh toán tiền lương kịp thời cho người lao động, không để xảy ra tình trạng chậm lương.

Công tác chăm lo điều kiện làm việc và sức khỏe được triển khai đầy đủ. Công ty đã chi trả tiền ăn cơm ca, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật đúng quy định.

Việc chăm sóc sức khỏe NLĐ được chú trọng, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ CBCNV và người lao động theo quy định. Tổ chức cho người lao động đi điều dưỡng thăm quan nghỉ mát với số tiền 945 triệu đồng.

Công ty đã trích nộp đầy đủ BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm bệnh nghề nghiệp đầy đủ, bảo đảm toàn bộ quyền lợi cho người lao động theo quy định.

Công tác tôn tạo sửa chữa, các phòng làm việc khang trang, nhà ở tập thể cho CBCNV ở xa khi sắp xếp mô hình tổ chức 02 cấp thành 01 cấp.

### **3.3.3. Việc trích, sử dụng các quỹ khen thưởng, phúc lợi:**

Quỹ phúc lợi Công ty dùng để chi thăm hỏi, chi hỗ trợ cho người lao động chấm dứt hợp đồng lao động khi chuyển đổi mô hình tổ chức.

Quỹ thi đua khen thưởng: Số dư đầu năm 1.637 triệu đồng; tăng trong năm: 389 triệu đồng; chi trong năm: 915 triệu đồng (trong đó chi thưởng cho CBCNV năm 2024 là 822 triệu đồng); số dư cuối 1.111 triệu đồng.

## **4. Những kết quả nổi bật trong năm của Công ty**

- Hoàn thành vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính của Công ty, đảm bảo việc làm ổn định và thu nhập cho người lao động; tiền lương bình quân đạt 18,5 triệu đồng/người/tháng.

- Công tác tài chính đảm bảo nguồn vốn, duy trì phục vụ cho hoạt động SXKD và trả lương kịp thời cho NLĐ.

- Hoàn thành việc sắp xếp mô hình tổ chức 02 cấp thành 01 cấp và sắp xếp

lao động, ổn định tư tưởng người lao động sau khi sắp xếp.

- Công tác trắc địa, địa chất có nhiều khởi sắc trong việc tìm kiếm việc ngoài kế hoạch TKV.

- Công tác tổ chức thi công có những tiến bộ rõ nét như thi công cuốn chiếu nhằm tiết giảm chi phí tài chính, thi công thành công cùng một lúc trên 10 lỗ khoan sâu.

- Tổ chức thành công nhiều hội nghị và được cấp trên biểu dương như Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ VIII; Đại hội Công đoàn lần thứ IV; Đại hội Đoàn thanh niên lần thứ V nhiệm kỳ 2025-2030...

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động; tham gia đầy đủ nghĩa vụ BHXH, BHYT, BHTN; bổ sung thu nhập, tiền ăn ca, bồi dưỡng độc hại và các khoản phúc lợi góp phần cải thiện đời sống CBCNV.

- Công tác ATVSLĐ được tăng cường, mạng lưới ATVSV hoạt động hiệu quả; ý thức an toàn của người lao động được nâng lên, điều kiện làm việc từng bước được cải thiện.

- Công đoàn và chuyên môn phối hợp chặt chẽ, chăm lo đời sống vật chất - tinh thần của người lao động; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi, hỗ trợ kịp thời các trường hợp khó khăn.

### **III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:**

Trên cơ sở kết quả đạt được của năm 2025, các nguồn lực hiện có của Công ty và dự báo tình hình cho năm 2026. Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Địa chất Việt Bắc - TKV báo cáo Đại hội đồng cổ đông Kế hoạch SXKD năm 2026 đã được HĐQT thông qua với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	86.000	
2	Sản lượng	Mét	29.041	
3	Tổng Doanh thu	Tr.đ	200.150	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.993	
5	Cổ tức phân phối	%	2,5	
6	Lao động bình quân	Người	295	
7	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	16.011	
8	Đầu tư XD CB	Tr.đ	12.593	
10	Tuyển dụng	Người	35	

Các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu tùy theo tình hình thực tế và khối lượng trong kế hoạch TDKS của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam.

Công ty chủ động cân đối điều chỉnh cho phù hợp nhưng phải đảm bảo lợi nhuận trước thuế và tiền lương bình quân cho người lao động.

Hiện tại Công ty đã ký Phụ lục hợp đồng số 221/2024/HĐ ngày 26/02/2024 Gởi thầu: “Thực hiện Đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng quặng thiếc gốc tiểu khu phía Nam, khu Tây Núi Pháo, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên trong ranh giới Giấy phép khai thác khoáng sản số 1689/GP-BTNMT ngày 12/7/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường”; Ký hợp đồng thi công phương án khoan thăm dò năm 2026 phục vụ khai thác, Công ty Than Nam Mầu - TKV (Khoan trên mặt) với giá trị dự kiến hơn 66 tỷ đồng; Các hợp đồng tư vấn, thi công trắc địa như: Đo than tồn Công ty Hòn Gai, Hợp đồng quan trắc khu nhà điều hành Cánh gà Vàng Danh. Đối với gói thi công Khoan thăm dò bổ sung (khoan trên mặt) năm 2026 để phục vụ hoạt động khai thác khoáng sản trong ranh giới GPKT số 2500/GP-BTNMT ngày 28/11/2008 mỏ than Khe Tam Công ty than Dương Huy đang hoàn thiện thủ tục để ký thương thảo hợp đồng ; Đã tham gia đấu thầu qua mạng gói thi công dự án khai thác hầm lò xuống sâu dưới mức -175 mỏ than Vàng Danh,...

#### **Các giải pháp thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2026:**

- Bám sát kế hoạch thăm dò khảo sát năm 2026 của TKV, căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chủ động xây dựng phương án sản xuất, các giải pháp tổ chức sản xuất phù hợp, linh hoạt theo từng thời điểm nhằm nâng cao năng lực sản xuất và hiệu quả kinh doanh, tập trung điều hành và thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

- Tăng cường xây dựng mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các cơ quan chức năng của các Bộ, các Ban của Tập đoàn, các địa phương và các chủ đầu tư để giữ các thị trường truyền thống, duy trì có việc làm không phải chờ đợi. Phối hợp tốt với các đơn vị giám sát trong quá trình thi công các đề án thăm dò, thường xuyên bám sát từng nhiệm vụ, kịp thời liên hệ với các chủ đầu tư, với các Ban của Tập đoàn, chủ động trình lãnh đạo Tập đoàn xin điều chỉnh bổ sung khối lượng các công trình TDKS.

- Tăng cường tìm kiếm việc làm từ các đơn vị trong và ngoài Tập đoàn, với một số thế mạnh của Công ty như: Công tác tư vấn lĩnh vực địa chất, công tác khoan, trắc địa, phân tích mẫu than, khoáng sản, mẫu khí, đo địa vật lý các lỗ khoan ...

- Tiếp tục rà soát bổ sung sửa đổi các quy chế, quy định quản lý phù hợp với cơ chế quản lý của TKV vào điều kiện thực tế của Công ty. Triển khai và chỉ đạo quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp điều hành kế hoạch PHKD. Chủ động xây dựng kế hoạch, hạch toán, quản trị chi phí hàng tháng, quý, cả năm đáp ứng được yêu cầu điều hành SXKD. Tăng cường quản trị, tiết kiệm chi phí, nâng cao thu nhập cho người lao động. Thực hiện công cụ KPI để đánh giá hiệu quả công việc tốt hơn, tạo động lực phong trào thi đua chung toàn Công ty.

- Nghiên cứu, áp dụng công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý sản xuất kinh doanh, tiếp tục đầu tư áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao năng suất lao động, đẩy nhanh tiến độ, chất lượng công trình, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo năng suất, chất lượng, hiệu quả và an toàn cho người, máy móc thiết bị.

Nâng cấp các phần mềm chuyên ngành địa chất, trắc địa để nâng cao chất lượng các báo cáo địa chất và phục vụ tốt hơn công tác kiểm tra khối lượng mỏ của TKV. Tăng cường công tác lập đề án, phương án kỹ thuật, phương án thi công, các phương án khảo sát ĐCCT, các báo cáo địa chất thăm dò. Bố trí cán bộ kỹ thuật bám sát hầu hết các vị trí đang thi công khoan để theo dõi, chỉ đạo, thu thập tài liệu lỗ khoan và xử lý kịp thời khi có sự cố về công tác kỹ thuật đảm bảo được tiến độ, chất lượng công trình.

- Chú trọng công tác đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực, có cơ chế khuyến khích, ưu đãi thu hút tuyển dụng lao động là công nhân khoan. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ kỹ thuật góp phần nâng cao năng suất lao động. Tổ chức bộ máy ổn định, sắp xếp lao động hợp lý, linh hoạt để phát huy hiệu quả năng lực của mỗi thành viên tạo sức mạnh tổng hợp.

- Chủ động báo cáo và thường xuyên tranh thủ xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Tập đoàn, các ban tham mưu của TKV để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Nâng cao năng lực cơ sở hạ tầng số để phục vụ tốt cho công tác chuyển đổi số, áp dụng chuyển đổi số vào công tác số hóa dữ liệu địa chất, xây dựng kho dữ liệu tập trung.

- Đảm bảo các hệ số tài chính và định mức tín dụng theo quy định TKV giao.

- Tích cực tuyên truyền trên nhiều kênh thông tin để thu hút công nhân khoan. Đẩy mạnh công tác tuyển dụng để có đủ nhân lực hoàn thành kế hoạch SXKD.

- Tổ chức kiểm tra giám sát chặt chẽ, liên tục và quyết liệt việc thực hiện đúng quy trình, tuân thủ các biện pháp kỹ thuật thi công, nội quy an toàn, vệ sinh lao động của CBCNV. Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2025, giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026 của ban Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng cảm ơn ./.

Hà Nội, ngày            tháng            năm 2026

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Danh Tuyên**